

Số: 08/KL-TTr

Trà Vinh, ngày 07 tháng 01 năm 2025

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về tài nguyên nước đối với Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1

Thực hiện Quyết định số 253/QĐ-TTr ngày 15/11/2024 của Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh về việc thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên nước đối với 03 tổ chức trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Từ ngày 03/12/2024 đến ngày 16/12/2024, Đoàn thanh tra đã tiến hành thanh tra tại đơn vị.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 22/BC-ĐTTr ngày 31/12/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

- Tên tổ chức: Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1.

- Địa chỉ trụ sở chính: ấp Mù U, xã Dân Thành, thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 5701662152-009, ngày cấp: đăng ký lần đầu ngày 02/04/2015, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 26/12/2023; nơi cấp: Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện theo pháp luật: Ngô Văn Sỹ Giới tính: Nam

Chức vụ: Giám đốc Công ty.

- Ngành nghề, lĩnh vực hoạt động: Sản xuất và kinh doanh điện năng.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH

1. Cơ sở pháp lý

Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1 (viết tắt là Công ty) được UBND tỉnh Trà Vinh cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 38/GP-UBND ngày 09/09/2021 (Thời hạn giấy phép là 05 năm). Tại thời điểm kiểm tra, xác minh giấy phép vẫn còn thời hạn. Các nội dung chủ yếu của giấy phép:

- Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất của Trung tâm Điện lực Duyên Hải.

- Nguồn nước khai thác, sử dụng: Nước mặt từ Kênh 3/2.
- Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước: ấp La Bang Chợ, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.
- Tọa độ cửa lấy nước: X: 1068354, Y: 596489.
- Lượng nước khai thác, sử dụng:
 - + Mùa mưa (từ ngày 01/5 đến 31/10 hàng năm): 40.000 m³/ngày đêm.
 - + Mùa khô (từ ngày 01/11 đến 30/4 năm sau): 30.000 m³/ngày đêm.

2. Tình hình chấp hành pháp luật về khai thác, sử dụng nước mặt

2.1. Việc thực hiện các nội dung trong giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt

a. Mục đích khai thác, sử dụng:

Công ty khai thác phục vụ cho sinh hoạt, sản xuất của Trung tâm Điện lực Duyên Hải (gồm nhà 04 nhà máy: Nhà máy nhiệt điện Duyên Hải 1, 3 và 3 mở rộng, nhà máy Nhiệt điện 2). Cụ thể từng mục đích sử dụng như sau: Nước dùng cho hệ thống khử khoáng, nước dùng cho hệ thống khử lưu huỳnh, nước làm mát trực gói hệ thống bơm tuần hoàn, nước sản xuất hydro, nước làm mát hệ thống dầu, nước dịch vụ cho các công việc khác (thí nghiệm hóa, điều hòa không khí, khu vực NH3), nước dùng cho sinh hoạt.

b. Vị trí công trình khai thác nước dưới đất:

Vị trí cửa lấy nước có tọa độ: X:1068354, Y:596489, tọa độ đúng theo giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt được UBND tỉnh cấp.

c. Về lưu lượng khai thác:

Qua kiểm tra sổ nhật ký theo dõi lưu lượng khai thác, sử dụng ghi nhận như sau: từ năm 2023 đến tháng 11/2024 lưu lượng khai thác không vượt so với lưu lượng được cấp phép.

Trong quá trình khai thác, Công ty có phân công nhân viên ghi chép theo dõi lưu lượng nước khai thác hàng ngày và lập sổ nhật ký theo dõi lưu lượng nước khai thác.

d. Phương thức khai thác, sử dụng nước mặt:

Nước mặt từ Kênh 3/2 được dẫn vào hồ lắng bằng cống bê tông cốt thép D1200. Tại hồ lắng, nước sẽ được sơ lắng một phần bùn cặn, nước sau sơ lắng được đưa vào hồ thu nước (thể tích khoảng 228m³) bằng 02 ống thép D800. Sau khi nước vào hồ thu được bơm trực tiếp về Trung tâm điện lực Duyên Hải bằng 02 tuyến ống HDPE D600. Đúng theo phương thức quy định trong giấy phép.

đ. Xây dựng trạm quan trắc mực nước trên Kênh 3/2; thực hiện giám sát online lưu lượng nước, mực nước:

- Công ty đã triển khai thực hiện, tuy nhiên tiến độ triển khai còn chậm.

- Tại thời điểm kiểm tra, Công ty thực hiện quan trắc mực nước bằng phương pháp thủ công tại 03 vị trí (gồm: thượng nguồn, hạ nguồn kênh 3/2 và tại hồ lắng).

e. Về xây dựng hồ chứa nước dự phòng với dung tích 450.000m³:

Hiện tại Công ty đã triển khai thực hiện, về tiến độ chậm so với quy định trong giấy phép (giấy phép quy định thời gian thực hiện là trước ngày 31/12/2023).

f. Về thực hiện quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác:

- Quan trắc mực nước: Công ty thực hiện chế độ quan trắc mực nước tại 03 điểm là thượng nguồn, hạ nguồn kênh 3/2 và vị trí hồ lắng. Tuy nhiên, Công ty chưa thực hiện quan trắc online.

Qua kiểm tra sổ nhật ký theo dõi mực nước khai thác, cho thấy việc khai thác của Công ty đảm bảo theo đúng mực nước được phép khai thác theo quy định trong Giấy phép (lớn hơn 2,5 mét), cụ thể:

+ Năm 2023: mực nước thấp nhất thượng nguồn là 3,2 mét (07/10/2023); hạ nguồn là 3,2 mét (ngày 16/5/2023).

+ Từ ngày 01/01/2024 đến ngày 30/11/2024: mực nước thấp nhất thượng nguồn là 3,0 mét (12/9/2024); hạ nguồn là 3,1 mét (ngày 12/9/2024).

- Quan trắc lưu lượng nước: Trong quá trình khai thác, Công ty thực hiện giám sát qua đồng hồ đo lưu lượng tại các máy bơm, Công ty có phân công nhân viên ghi chép theo dõi lưu lượng khai thác hàng ngày, thực hiện ghi sổ nhật ký đầy đủ.

- Về quan trắc chất lượng nước: Công ty có thực hiện quan trắc chất lượng nước định kỳ hàng quý, đồng thời thực hiện lấy mẫu phân tích, theo dõi chất lượng nước mặt kênh 3/2 tại trạm bơm lấy nước.

g. Về thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác:

Ngày 28/12/2017, Công ty có đề nghị phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình trạm bơm cấp nước thô cung cấp nước cho Trung tâm Điện lực Duyên Hải theo Giấy phép số 15/GP-UBND ngày 13/7/2017. Theo Giấy phép số 38/GP-UBND ngày 09/9/2021 Công ty chưa thực hiện đề xuất thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh.

h. Thực hiện các biện pháp và công nghệ xử lý nước:

- Nước kênh 3/2 → Bể chứa nước thô → Bơm chuyên nước thô → Bể lắng → Bồn lọc trọng lực → Bể chứa nước lọc → Bồn lọc cát 2 ngăn → Bồn lọc than hoạt tính → Bể chứa nước sau lọc cacbon.

- Bể chứa nước sau lọc cacbon → Bơm cấp nước RO 1 → Bộ lọc an toàn RO1 → Bơm tăng áp RO1 → Bộ lọc RO1 → Bể chứa nước dịch vụ → hệ thống xử lý nước khử khoáng Bơm cấp nước RO2 → Bộ lọc an toàn RO2 → Bơm tăng

áp RO2 → Bộ lọc RO2 → Tháp khử khí → Bể nước sau khử khí → Bộ Mixbed → Bồn nước Demin → Bơm nước Demin.

Đối với nước sử dụng vào mục đích sinh hoạt, Công ty xử lý đạt quy chuẩn QCVN 02:2009/BYT trước khi sử dụng.

i. Về thực hiện chế độ báo cáo:

Công ty đã thực hiện báo cáo năm định kỳ theo quy định.

2.2. Về thực hiện nghĩa vụ tài chính

- Công ty nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đến năm 2024 theo Quyết định số 2617/QĐ-UBND ngày 12/11/2021 của UBND tỉnh Trà Vinh phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty Nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty Phát điện 1, công trình khai thác tại ấp La Bang Chợ, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, với số tiền đã nộp năm 2024 là 357.409.902 đồng.

- Công ty nộp thuế tài nguyên nước đến tháng 10/2024 là 424.746.562 đồng.

2.3. Kết quả kiểm tra thực tế tại công trình khai thác

- Tại thời điểm kiểm tra, xác minh, trạm bơm hoạt động bình thường. Công ty có lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng nước khai thác (đồng hồ hoạt động bình thường, liên tục). Ghi nhận chỉ số tại đồng hồ đo lưu lượng khai thác: 50.423.296 m³.

- Về mực nước tại kênh 3/2:

+ Mực nước tại cửa lấy nước: 3,6 mét.

+ Mực nước tại thượng nguồn: 3,6 mét.

+ Mực nước tại hạ nguồn: 3,6 mét.

Qua kiểm tra thực tế, mực nước tại Kênh 3/2 là 3,6 mét, mực nước vẫn đảm bảo việc khai thác nước mặt tại Kênh 3/2 so với quy định trong giấy phép.

3. Việc thực hiện các nội dung yêu cầu của đoàn thanh tra, kiểm tra trước đây

Công ty đã thực hiện khắc phục theo nội dung yêu cầu tại Công văn số 3772/STNMT-TTr ngày 12/12/2022 (Đoàn kiểm tra theo Kế hoạch số 75/KH-STNMT ngày 15/11/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Trà Vinh). Cụ thể:

- Thực hiện chế độ báo cáo theo đúng biểu mẫu, nội dung và thời gian theo quy định.

- Các nội dung đang triển khai thực hiện: Xây dựng trạm quan trắc mực nước trên kênh 3/2 để giám sát mực nước kênh 3/2; thực hiện giám sát online lưu lượng nước, mực nước; xây dựng hồ chứa nước dự phòng với dung tích 450.000m³.

III. KẾT LUẬN

Từ kết quả kiểm tra, xác minh, Chánh Thanh tra Sở kết luận như sau:

1. Mặt làm được

- Công ty cơ bản thực hiện đúng các nội dung quy định trong giấy phép (về mục đích khai thác, nguồn nước khai thác, vị trí công trình khai thác, tọa độ điểm lấy nước, chế độ khai thác, phương thức khai thác, lưu lượng nước khai thác không vượt so với lưu lượng được cấp phép; chế độ báo cáo định kỳ). Tại thời điểm thanh tra, công trình khai thác hoạt động bình thường, xung quanh công trình khai thác Công ty có xây dựng hàng rào bao quanh.

- Công ty thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính về lĩnh vực tài nguyên nước theo quy định (Tiền cấp quyền khai thác, sử dụng tài nguyên nước; thuế tài nguyên).

2. Mặt chưa làm được

a. Xây dựng trạm quan trắc mực nước trên kênh 3/2 để giám sát mực nước kênh 3/2; thực hiện giám sát online lưu lượng nước, mực nước:

Công ty đã triển khai thực hiện, tuy nhiên, việc triển khai còn chậm.

b. Về xây dựng hồ chứa nước dự phòng với dung tích 450.000m³:

Hiện tại Công ty đã triển khai thực hiện, về tiến độ chậm so với quy định trong giấy phép (giấy phép quy định thời gian thực hiện là trước ngày 31/12/2023).

Đối với nội dung xây dựng trạm quan trắc mực nước trên kênh 3/2 để giám sát mực nước kênh 3/2; thực hiện giám sát online lưu lượng nước, mực nước; xây dựng hồ chứa nước dự phòng với dung tích 450.000m³: qua kiểm tra, xác minh Công ty chưa thực hiện đúng theo quy định trong giấy phép. Xét giải trình của Công ty, việc triển khai chậm so với thời quy định trong giấy phép chủ yếu do các nguyên nhân như sau:

- Công ty là doanh nghiệp nhà nước nên khi triển khai các dự án hoặc mua sắm hàng hóa và dịch vụ phải tuân thủ các quy định pháp lý và thực hiện đúng theo quy trình đấu thầu của Luật đấu thầu nhằm đảm bảo tính công bằng, minh bạch và hiệu quả. Do đó, công tác xây dựng trạm quan trắc để giám sát mực nước kênh 3/2 và xây dựng hồ chứa nước dự phòng chậm tiến độ hơn so với dự kiến.

- Công ty đã triển khai dự án lắp đặt thiết bị quan trắc online giám sát mực nước thuộc dự án nâng cấp và mở rộng hệ thống quan trắc môi trường tự động, liên tục NMNĐ DH 1, 3: phát hành hồ sơ mời thầu vào ngày 15/7/2024. Tuy nhiên, các nhà thầu tham gia đều không đáp ứng được yêu cầu mời thầu. Công ty tiếp tục phát hành hồ sơ mời thầu lần 2 và triển khai lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng và cung cấp lắp đặt thiết bị. Công ty đã trình Tổng Công ty Phát điện 1 xem xét phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu (Tờ trình số 531/TTr-NĐDH ngày 19/11/2024) và triển khai lắp đặt, thi công.

Từ các cơ sở trên, việc chậm triển khai thực hiện chủ yếu do nguyên nhân khách quan và do tính chất đặt thù của loại hình hoạt động của Công ty. Do đó, chưa xem xét xử lý đối với nội dung này.

c. Về thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác:

Căn cứ khoản 2 Điều 9 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước, Công trình khai thác nước mặt thuộc trường hợp phải xác định và công bố vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt. Qua kiểm tra, công trình khai thác nước mặt của Công ty chưa được xác định và công bố theo quy định.

** Tình tiết khác:*

Căn cứ khoản 1 Điều 88 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước và theo Công văn số 2181/STNMT-QLTNB ngày 25/6/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên nước đối với các tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên nước. Công ty thuộc trường hợp phải lắp đặt thiết bị, thực hiện quan trắc tự động chất lượng nguồn nước mặt phục vụ giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ.

IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ THEO THẨM QUYỀN ĐÃ ÁP DỤNG

Không có.

V. KIẾN NGHỊ BIỆN PHÁP XỬ LÝ

1. Kiến nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

1.1. Kiến nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường có văn bản chỉ đạo thực hiện kết luận thanh tra theo quy định tại Điều 103 Luật Thanh tra năm 2022.

1.2. Giao Trưởng phòng Quản lý Tài nguyên và Biển: Sau khi nhận được Văn bản đề xuất phạm vi vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của Công ty, tham mưu Giám đốc Sở tổ chức xác định phạm vi và trình UBND tỉnh phê duyệt vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

2. Yêu cầu đối với Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1

- Khẩn trương thực hiện xây dựng trạm quan trắc mực nước trên kênh 3/2 để giám sát mực nước; thực hiện giám sát online lưu lượng nước, mực nước theo quy định trong giấy phép.

- Khẩn trương báo cáo Tổng Công ty phát điện 1 chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện xây dựng hồ chứa nước dự phòng với dung tích 450.000m³.

- Thực hiện lắp đặt thiết bị, thực hiện quan trắc tự động chất lượng nguồn nước mặt Kênh 3/2 phục vụ giám sát theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Nghị định số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ và hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 2181/STNMT-QLTNB ngày 25/6/2024.

- Công ty đề xuất phạm vi cụ thể vùng bảo hộ vệ sinh khu vực lấy nước sinh hoạt của công trình khai thác nước mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước.

- Công ty tiếp tục thực hiện các nội dung quy định trong Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 38/GP-UBND ngày 09/09/2021 do UBND tỉnh Trà Vinh cấp.

- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về tài nguyên nước và các quy định khác có liên quan trong quá trình khai thác, sử dụng nước mặt.

- Trong quá trình khai thác, sử dụng nước mặt Kênh 3/2, Công ty phải phân công nhân viên thường xuyên theo dõi, vận hành công trình khai thác; kịp thời thông báo cho cơ quan có thẩm quyền trường hợp nước mặt tại kênh có dấu hiệu bất thường.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước đối với Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1./.

Nơi nhận:

- BLĐ Sở (b/c);
- Công ty nhiệt điện Duyên Hải – Chi nhánh Tổng Công ty phát điện 1;
- Trung tâm CNTT TN&MT (đăng công TTĐT Sở);
- Phòng QLTNB;
- Lưu: TTr, Hồ sơ ĐTTr.

CHÁNH THANH TRA



Lê Trí Dũng